TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN HẢI** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:12/2018/HSST
Ngày: 10/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI. TỈNH KIÊN GIANG

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông: **Nguyễn Thành Đức**

- Các vị hội thẩm nhân dân*:*

Bà: **Lê Thị Ngọc** - Trung tâm y tế huyện Kiên Hải

Bà: **Hoàng Thị Hường** - Phòng Giáo dục huyện Kiên Hải

Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Ông: **Đặng Hữu Thạnh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa.

Ông: **Phạm Đình Chiến** - Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang; tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST, ngày 01 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018; thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB –TA ngày 29/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Kim L**, sinh ngày 02/9/1975;

Tên gọi khác: Sa L

Nơi ĐKNKTT: Tổ B, ấp M, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Tổ B, ấp M, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo; không; Quốc tịch: Việt nam

Con ông Võ Văn V, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1938

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/5/2018, đến ngày 10/5/2018 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú về hành vi "*Đánh bạc*".

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị Sa M, sinh năm 2002. (con bị cáo)

-Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1970. (chồng bị cáo)

Cùng địa chỉ: Tổ B, ấp M, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

- Ông: Lê Minh S, sinh năm 1987.

- Bà: Đặng Thị U, sinh năm 1965.

- Bà: Trần Thị K, sinh năm 1980.

-Ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: ấp 1 xã Hòn Tre huyện Kiên Hải tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra đã xác định Võ Kim L hành nghề bán vé số kiến thiết trên địa bàn xã Hòn Tre. khi bán vé số kiến thiết ai có nhu cầu mua số đề thì gặp L nói con số cần mua và số tiền mua thì L bán. Việc bán số đề của L không có ra lai cho người mua mà ghi vào các tờ giấy (phơi) để lưu lại hoặc ai muốn mua thì ghi số sẵn vào tấm giấy rồi đưa giấy và tiền cho L. Đồng thời, L cũng bán số đề tại nhà của mình nếu ai có nhu cầu mua số thì trực tiếp đến nhà để mua. Bằng hình thức như trên, Võ Kim L đã thực hiện hành vi bán số đề cho nhiều người dưới dạng bán số đầu, số đuôi, bao lô và số đá ăn thua bằng tiền.

Số đầu là hai số của giải tám trong kết quả xổ số kiến thiết, nếu mua hai số trùng với kết quả của giải tám của đài mua là trúng thưởng, ăn thua với tỉ lệ mua 1000đ trúng 80.000đ; Số đuôi là hai số cuối (hàng đơn vị, hàng chục) của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết, nếu mua hai số trùng với hai số cuối của giải đặc biệt của đài mua là trúng, tỷ lệ ăn thua là mua 1000đ trúng 80.000đ; Bao lô hai con là hai số cuối (số hàng đơn vị, hàng chục) của 18 lô trong kết quả xổ số kiến thiết nếu trùng với hai số của người mua của đài mua thì ăn thua với tỷ lệ: số tiền mua x 80 x số lô trúng; Bao lô ba con là ba số cuối (số hàng đơn vị, hàng chục, hàng trăm) của 17 lô trong kết quả xổ số kiến thiết (trừ giải tám) nếu trùng với ba số của người mua của đài mua thì ăn thua với tỷ lệ: số tiền mua x 600 x số lô trúng. Đối với người mua số bao lô thì L chỉ tính tiền là 15 lô (số tiền mua x 15); Số đá là bán hai cặp số, nếu trong 18 lô của kết quả xổ số kiến thiết của đài mua có hai cặp số đã mua thì trúng thưởng, tỷ lệ ăn thua là mua 1000đ trúng 600.000đ, L bán 1000đ số đá thì người mua phải trả tiền cho L là 30.000đ.

Khi bán số đề xong L sẽ chuyển phơi đề cho chủ thầu ở Rạch Giá bằng cách chụp hình các phơi đề gửi qua tài khoản zalo tên "Thu Liêm" hoặc gọi điện thoại đọc trực tiếp các con số. L được hưởng hoa hồng như sau: bán số đầu, số đuôi được hưởng 10% trên tổng số tiền bán được, số bao lô hai con nếu bán được 150.000đ thì hưởng 3.000đ (2%), bao lô ba con nếu bán được 15.000đ thì được hưởng 2.000đ, nếu có người trúng thì hưởng thêm 20.000đ trên số tiền trúng, bán số đá nếu bán được 30.000đ thì L được hưởng 2.000đ, nếu có người trúng thì được hưởng thêm 20.000đ trên số tiền trúng.

Bằng hình thức như trên, vào ngày 01/5/2018 Võ Kim L đã bán số đề dưới dạng bán số đầu, số đuôi, bao lô và số đá trong ba đài Bạc Liêu, Bến Tre, Vũng Tàu cho Đặng Thị U, Trần Thị K, Nguyễn Văn H, Lê Minh S và nhiều người khác mà L không nhớ rõ tên và cũng không biết là ai, ở đâu với tổng số tiền là: 5.655.000đ (trong đó Trần Thị K tự nguyện giao nộp cho Công an số tiền đánh bạc 10.000đ).

Quá trình điều tra Võ Kim L khai nhận đã thực hiện hành vi bán số đề với cách thức như trên được 22 ngày thì bị bắt quả tang. Trung bình mỗi ngày L bán được từ 500.000đ – 700.000đ, thu lợi bất chính trung bình một ngày là 150.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 321 BLHS, tình tiết giảm nhẹ áp dụng điểm i,r,s khoản 1 Điều 51 Điều 65 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Võ Kim L - Từ 9 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tù.

về tội: *"Đánh bạc*"

Xử lý vật chứng:

- Đề nghị áp dụng khoản điểm a khoản 3 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử: Trả lại cho bị cáo Võ Kim L số tiền 2.032.000đ. (không liên quan đến việc phạm tội)

- Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử:

+ Tịch thu tiêu hủy: - 06 tấm giấy có ghi nhiều con số khác nhau (trong đó có 02 tấm vé số kiến thiết mở thưởng đài Trà Vinh ngày 27/4/2018, 03 tấm giấy tập, 01 tấm giấy lịch);

-01 cây viết hiệu Thiên Long trắng xanh đã qua sử dụng;

-01 máy tính hiệu CASIO màu đen trắng đã qua sử dụng;

-01 điện thoại di động hiệu Iphone S màu trắng vàng gold đã qua sử dụng;

-01 cuốn tập học sinh bị lấy nhiều trang ở giữa;

-13 tờ kết quả xổ số kiến thiết của nhiều ngày khác nhau;

-01 tờ giấy kết quả xổ số ngày 11/4/2018 phía sau có ghi nhiều con số khác nhau;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 5.655.000đ;

Bị cáo Võ Kim L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Võ Kim L đã thực hiện hành vi bán số đề trong 22 ngày với hình thức: bán số đầu, số đuôi, bao lô và số đá ăn thua bằng tiền cho nhiều người, thu lợi bất chính trung bình mỗi ngày 150.000đồng. Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 01/5/2018, khi Võ Kim L đang thực hiện hành vi bán số đề cho Lê Minh S tại nhà trọ của L thuê ở Tổ B, ấp M, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an huyện Kiên Hải bắt quả tang Tổng số tiền bán số đề trong ngày bị bắt là 5.655.000đ.

Xét thấy hành vi và lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai tại cơ quan điều tra và lời trình bày của những người làm chứng. Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Kim L phạm tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của vị đại diện kiểm sát viên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 231 Bộ luật Hình sự qui định:

. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

<u>Tiết b điểm 5.2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định</u>:

"Trường hợp không có người chơi số đề, cá độ trúng số đề, thắng cược cá độ hoặc bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng, kết quả bóng đá, kết quả đua ngựa... thì số tiền chủ đề, chủ cá độ dùng đánh bạc là tổng số tiền mà chủ đề, chủ cá độ đã nhận của những người chơi số đề, cá độ".

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi bán số đề trong 22 ngày với hình thức bán số đầu, số đuôi, bao lô và số đá của 3 đài Bạc Liêu, Bến Tre và Vũng Tàu cho Đặng Thị U, Trần Thị K, Nguyễn Văn H, Lê Minh S và nhiều người khác, thu lợi bất chính trung bình mỗi ngày 150.000 đồng. Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng hành vi bán số đề là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, bị cáo bất chấp dấn thân vào con đường phạm tội.

Hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường các qui định của pháp luật, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được việc làm sai trái của mình mà chí thú làm ăn lương thiện, nhưng bị cáo lợi dụng việc xổ số kiến thiết của Nhà nước để thực hiện hành

vi bán số đề cho người khác; nhằm mục đích trục lợi và thu lợi bất chính, phục vụ cho lợi ích bản thân.

Hành vi đánh bạc của bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, đã xâm phạm lĩnh vực trật tự công cộng một cách trái pháp luật và còn có tác động tiêu cực đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; do vậy cần có một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của bị cáo; góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho các trường hợp tương tự khác.

[4] Về tình tiết định khung: bị cáo Võ Kim L thực hiện hành vi bán số đề tổng số tiền thu được trong ngày bị bắt là 5.655.000đ; cho nên bị cáo bị truy tố theo khoản 1 điều 321 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự thú khai ra các lần phạm tội trước mà chưa ai phát hiện, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn và bản thân được phẫu thuật điều trị bệnh đường ruột nhiều lần.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó, chấp nhận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm i,r,s khoản 1 Điều 51 Điều 65 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cũng không cần tách ly bị cáo ra ngoài xã hội; nhằm thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của Nhà nước ta.

[6] Về xử lý vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy: - 06 tấm giấy có ghi nhiều con số khác nhau (trong đó có 02 tấm vé số kiến thiết mở thưởng đài Trà Vinh ngày 27/4/2018, 03 tấm giấy tập, 01 tấm giấy lịch);

-01 cây viết hiệu Thiên Long trắng xanh đã qua sử dụng;

-01 máy tính hiệu CASIO màu đen trắng đã qua sử dụng;

-01 cuốn tập học sinh bị lấy nhiều trang ở giữa;

-13 tờ kết quả xổ số kiến thiết của nhiều ngày khác nhau;

-01 tờ giấy kết quả xổ số ngày 11/4/2018 phía sau có ghi nhiều con số khác nhau;

+Trả lại cho bị cáo Võ Kim L số tiền 2.032.000đ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone S màu trắng vàng gold đã qua sử dụng bị cáo cho rằng của con bị cáo tên Nguyễn Thị Sa M đã dành tiền mua; việc bị cáo lấy sử dụng để liên lạc bán số đề, Sa Mi không hay biết đi học bỏ máy ở nhà; nghị nên trả lại cho sa M là phù hợp.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền do phạm tội mà có và thu lợi bất chính tổng cộng: 8.955.000đ (Trong đó tiền thu lợi bất chính: 3.300.000đ đã nộp theo phiếu thu số 07656 ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Kiên Hải)

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm i,r,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Kim L phạm tội: *"Đánh bạc"*

Xử phạt bị cáo Võ Kim L – 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo ; thời gian thử thách 18 tháng. Thời hạn tính ; kể từ khi tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo L cho UBND xã H, huyện K tiếp tục quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Điều 48 bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: - 06 tấm giấy có ghi nhiều con số khác nhau (trong đó có 02 tấm vé số kiến thiết mở thưởng đài Trà Vinh ngày 27/4/2018, 03 tấm giấy tập, 01 tấm giấy lịch);

-01 cây viết hiệu Thiên Long trắng xanh đã qua sử dụng;

-01 máy tính hiệu CASIO màu đen trắng đã qua sử dụng;

-01 cuốn tập học sinh bị lấy nhiều trang ở giữa;

-13 tờ kết quả xổ số kiến thiết của nhiều ngày khác nhau;

-01 tờ giấy kết quả xổ số ngày 11/4/2018 phía sau có ghi nhiều con số khác nhau;

Tuyên trả lại cho bị cáo Võ Kim L số tiền 2.032.000đ; trả lại cho Nguyễn Thị Sa M 01 ĐTDĐ Iphone S màu trắng vàng gold đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền do phạm tội mà có và thu lợi bất chính tổng cộng: 8.955.000đ (Trong đó tiền thu lợi bất chính: 3.300.000đ đã nộp theo phiếu thu số 07656 ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án huyện K)

(Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 05/QĐ-VKS ngày 31/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang)

Về án phí HSST: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Kim L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)*

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Tòa án tỉnh;
- Bị cáo; ĐS;
- VKS huyện Kiên Hải;
- Công an huyện Kiên Hải;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục Thi hành án;
- Lưu.

Nguyễn Thành Đức